

Số: /BC-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết học kỳ I; triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên**

Căn cứ Công văn số 6130/BGDĐT-GDNN-GDTX ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục nghề nghiệp (GDNN) và giáo dục thường xuyên (GDTX); Quyết định số 3348/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng của Ủy ban nhân dân thành phố; Hướng dẫn số 7139/SGDĐT-GDNN&ĐT ngày 26/9/2025 của Sở GDĐT về hoạt động chuyên môn đối với GDNN và GDTX năm học 2025-2026;

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 07/11/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) và Giáo dục đại học (GDDH) thành phố Hải Phòng trong năm học 2025-2026 vừa qua vượt qua nhiều khó khăn trong công tác quản lý liên quan đến việc ổn định sau khi chuyển chức năng quản lý nhà nước về GDNN về Sở giáo dục đào tạo (GDĐT) và sáp nhập các cơ sở GDNN-GDTX. Chất lượng đào tạo nghề của các cơ sở GDNN cùng việc mở rộng ngành nghề, kết hợp với nhiều phương thức xét tuyển gắn với xu hướng phát triển của thành phố và đất nước.. được tiếp tục duy trì và phát triển so với những năm học trước.

GDTX thành phố Hải Phòng trong học kỳ I vừa qua, thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong điều kiện sáp nhập tỉnh và sáp nhập các cơ sở GDNN-GDTX, trên cơ sở giảm số lượng đầu mối các cơ sở công lập trên địa bàn thành phố. Công tác dạy văn hóa GDTX đi vào ổn định; chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và đạt chất lượng tốt.

Năm học 2025-2026, Ngành GDĐT nói chung tập trung triển khai đồng bộ các chương trình, đề án nhằm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” và các Nghị quyết; Chỉ thị của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-

NQ/TW và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 -2026;

Căn cứ Công văn số 97/SGDDĐT-GDTEX,GDNN&ĐH về việc sơ kết học kỳ I, năm học 2025-2026; nhằm đánh giá kết quả đã đạt được và đề ra phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, Sở GDĐT Hải Phòng tổ chức sơ kết học kỳ I; triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025 - 2026 đối với GDNN và GDTX, gồm những nội dung sau:

## **A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I**

### **I. VỀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUNG**

- Sở GDĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành các chương trình, kế hoạch và nghị quyết nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026. Cụ thể:

+ Dự thảo Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ chính trị giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035, trình UBND thành phố;

+ Tham mưu sửa đổi, bổ sung các chương trình, nghị quyết về đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN và chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tham mưu sửa đổi Luật Giáo dục nghề nghiệp và một số kế hoạch, chương trình đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW hướng tới các chỉ tiêu về tỷ lệ số cơ sở đạt chuẩn quốc gia và việc đầu tư, hiện đại hóa các cơ sở đào tạo trên địa bàn thành phố;

+ Tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện việc sắp xếp lại các cơ sở GDTX, GDNN-GDTEX công lập và các cơ sở GDNN theo hướng tinh, gọn, hoạt động hiệu quả. Theo hướng đó, Sở GDĐT đã tham mưu UBND thành phố cho phép triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTEX công lập và một số cơ sở GDNN, và đã hoàn thành trình UBND thành phố Đề án số 7789/ĐA-SGDĐT ngày 20/10/2025 và các dự thảo sửa đổi Đề án.

Dự thảo Đề án cơ bản đã bảo đảm việc phân bố hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu học tập, có tính đến yếu tố địa lý, vùng miền và cả đặc thù đơn vị hành chính mới trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp; quá trình sắp xếp nhằm bảo đảm các cơ sở giáo dục hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn. Trong giai đoạn tới, Sở GDĐT sẽ tham mưu quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sau sắp xếp và đề xuất,

điều chỉnh bất hợp lý (nếu có). Thực hiện phân quyền, phân cấp trong quản lý đối với các cơ sở GDNN, GDTX bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, không bỏ sót hoặc chồng chéo nhiệm vụ, địa bàn; phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các địa phương, đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong năm học 2025–2026 đối với lĩnh vực GDNN, GDTX; lấy chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) làm khâu đột phá trong tổ chức triển khai, bảo đảm chất lượng tại các cơ sở GDNN, GDTX. Cụ thể: quán triệt tinh thần và nội dung ứng dụng chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục. Ngành học GDTX, Sở GDĐT trong năm 2025-2026 đã chỉ đạo 100% các cơ sở giáo dục GDNN, GDTX triển khai hiệu quả học bạ số sau khi có hướng dẫn của Bộ GDĐT; bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) và nhân lực để kết nối, liên thông dữ liệu. Các Trung tâm đã áp dụng hiệu quả chuyển đổi số trong công tác quản lý, bao gồm: nhập điểm trên cơ sở dữ liệu ngành (CSDL), quản lý cán bộ, đưa và duyệt giáo án trên phần mềm quản lý chuyên môn của Sở GDĐT, chữ kí số, dạy học trên app.onluyen.vn, azota để kiểm tra, đánh giá học sinh... Việc sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cập nhật và sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên tiếp tục được triển khai thực hiện theo hướng dẫn và đúng quy định. Giáo viên cập nhật điểm trên CSDL định kỳ, thường xuyên. Công tác kiểm tra, rà soát được cán bộ quản lý thực hiện thường xuyên trong năm học; góp phần không nhỏ vào việc giảm tải hồ sơ giấy, vì vậy việc kiểm tra nhanh, khoa học hơn. Các trung tâm đã thực hiện nghiêm túc thu nộp qua tài khoản ngân hàng ở các khoản không dùng tiền mặt. Hiện 100% các trung tâm thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số ban hành theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

- Xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc tự học, học tập không ngừng, học tập suốt đời, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, coi đây là định hướng xuyên suốt cho mọi hoạt động GDNN, GDTX, đặc biệt là đối với thành phố như Hải Phòng hiện nay.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông; triển khai hướng dẫn kịp thời và thực hiện nghiêm, hiệu quả các văn bản của Trung ương, Bộ GDĐT và thành phố về GDNN, GDTX trong học kỳ I vừa qua, nhất là các văn bản mới ban hành liên quan đến thực hiện chính quyền 2 cấp, nội dung thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản liên quan; kịp thời phản ánh, kiến nghị với UBND thành phố và cơ quan có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung đối với các quy định không còn phù hợp với thực tiễn và thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo, trong đó chú trọng đào tạo nhân lực ở các ngành, lĩnh vực trọng điểm, mũi nhọn và tại các địa bàn khó khăn, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thí điểm, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở GDNN, trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX (sau đây gọi chung là trung tâm GDTX) phù hợp với điều kiện từng địa phương.

- Từng bước tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuyển sinh, đào tạo và in ấn, quản lý, cấp phát và sử dụng văn bằng, chứng chỉ GDNN, GDTX; Quản lý tốt và có hiệu quả việc chuyển trường của học viên GDTX, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của con em nhân dân.

## **II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA TỪNG LĨNH VỰC**

### **1. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp**

- Năm 2025, GDNN thành phố tiếp tục nhận được sự quan tâm của Cục GDNN&GDTX, Bộ GDĐT, sự đặc biệt quan tâm của Thành phố tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật trên địa bàn thành phố; theo đó, Sở GDĐT đã:

- Hoàn thành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình trình Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/7/2024 về “Đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

- Trình HĐND thành phố cho áp dụng kéo dài thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2030;

- Tham mưu UBND thành phố việc tham gia, sửa đổi Luật Giáo dục nghề nghiệp và một số kế hoạch, chương trình thực hiện phát triển GDNN thành phố Hải Phòng; đẩy mạnh công tác truyền thông về chính sách hỗ trợ học các trình độ GDNN với 02 phóng sự, 15 hội nghị tư vấn, hướng nghiệp cho hơn 2.000 người, tạo sự đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ GDNN, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về GDNN, về sự cần thiết của công tác đào tạo nghề cho lao động có tay nghề cao trong giai đoạn hiện nay.

- Mạng lưới cơ sở GDNN được Thành phố quan tâm rà soát, sắp xếp nhằm đảm bảo phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đang tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW, với hệ thống trên địa

bàn thành phố có 49 cơ sở GDNN<sup>1</sup>, gồm 19 cơ sở công lập và 30 cơ sở tư thực; tổ chức đào tạo hơn 100 ngành, nghề, tập trung vào các nhóm: Điện - Điện tử, Cơ khí, CNTT, Y - Dược; đã hình thành một số trường cao đẳng được đề nghị đầu tư tập trung để thành trường chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm cấp độ khu vực và quốc tế<sup>2</sup>; có 01 trường cao đẳng chuyên biệt đào tạo cho đối tượng là người khuyết tật<sup>3</sup>, 01 trường cao đẳng đào tạo phục vụ phát triển Chiến lược biển<sup>4</sup>, 02 trường đào tạo các nghề sức khỏe<sup>5</sup>.

- Các cơ sở GDNN đã thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đối với các phòng, khoa theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch đào tạo, đi đôi với việc nâng cao năng lực của cán bộ quản lý trong đơn vị; đã đổi mới phương pháp tổ chức, quản lý đào tạo, như: Quản lý tuyển sinh, quản lý đào tạo, thi - kiểm tra, quản lý thư viện; quản lý kết quả học tập - rèn luyện của học sinh, sinh viên đã được hầu hết các trường cao đẳng, trung cấp ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin phù hợp. Giảng viên tích cực ứng dụng các phần mềm (Zoom, Google classroom...) triển khai dạy học trực tuyến đối với các nội dung, môn học, lớp học có đủ điều kiện dạy học trực tuyến. Việc trao đổi thông tin Giảng viên - Lớp học; Giảng viên - Gia đình đã được triển khai rộng rãi thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo; kiên trì chuyển đổi tập trung đào tạo theo hướng từ “cung” sang “cầu”, đều xác định rõ mục tiêu đào tạo là hướng chủ yếu vào việc đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, nhu cầu học của người học, xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu sử dụng lao động của địa phương, ngành;

- Trong học kỳ I, năm học 2025 - 2026, ngoài việc tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, nhà giáo, các đơn vị đã ưu tiên việc gắn kết với doanh nghiệp để rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo với sự tham gia xây dựng của doanh nghiệp, bảo đảm sát thực tiễn yêu cầu sản xuất theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực; tích hợp kiến thức, kỹ năng và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo vào quá trình đào tạo; tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình 3 nhà: Nhà

---

<sup>1</sup> 23 trường cao đẳng, gồm 16 trường công lập và 07 trường tư thực; trong số 16 trường công lập, có 04 trường thuộc địa phương quản lý, 12 trường thuộc Trung ương quản lý; 12 trường trung cấp, gồm 03 trường công lập và 09 trường tư thực; trong số 03 trường công lập, có 02 trường thuộc địa phương quản lý, 01 trường thuộc Trung ương quản lý; 14 trung tâm GDNN, gồm 03 trung tâm công lập và 11 trung tâm tư thực; trong số 03 trung tâm công lập, có 02 trung tâm thuộc địa phương quản lý, 01 trung tâm thuộc Trung ương quản lý.

<sup>2</sup> Trường CĐ Du lịch Hải Phòng, Trường CĐ Giao thông Vận tải Trung ương II Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án "Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025"

<sup>3</sup> Trường CĐ Kinh tế Hải Phòng theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường cao đẳng, trường trung cấp được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025

<sup>4</sup> Trường CĐ Thủy sản và Công nghệ thực phẩm theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

<sup>5</sup> Trường CĐ Y tế Hải Phòng, Trường CĐ Y dược Hà Nội

nước - Nhà trường - Doanh nghiệp, đảm bảo chặt chẽ quá trình tiếp nhận người học đến thực hành, thực tập tốt nghiệp tại doanh nghiệp; tuyển dụng người học sau khi tốt nghiệp.

Bằng nhiều hình thức tuyển sinh, đào tạo như đào tạo nghề chính quy tại cơ sở GDNN, đào tạo tại doanh nghiệp, đào tạo lưu động tại các hợp tác xã, tại trang trại, đồng ruộng, nơi sản xuất, kèm cặp tại các làng nghề... cho lao động nông thôn, đào tạo nghề cho người thất nghiệp, đào tạo nghề phục vụ xuất khẩu lao động, đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ.... Kết quả tuyển sinh năm học 2025 - 2026 đạt 95.020 học sinh, sinh viên, học viên/93.000 học sinh, sinh viên, học viên (bằng 102% kế hoạch năm); trong đó: trình độ cao đẳng là 6.400 sinh viên, trình độ trung cấp là 7.900 học sinh, trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng đạt 80.7720 học viên.

## **2. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên**

### **2.1. Về các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục**

GDTX ở Hải Phòng hiện có 14 trung tâm công lập trực thuộc, gồm: trung tâm GDTX Hải Phòng (trong đó có 14 điểm trường); trung tâm GDTX - Ngoại ngữ, Tin học (GDTX-NN,TH) Hải Dương; 12 trung tâm GDNN-GDTX; ngoài ra trên địa bàn thành phố có 01 trung tâm GDNN-GDTX và 02 trung tâm GDTX ngoài công lập được thành lập năm 2025<sup>6</sup>; 02 trường phổ thông, 01 trường trung cấp có giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT<sup>7</sup>.

- Trong năm đã phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên ngành học GDTX, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác tại Trung tâm cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động GDTX theo chương trình hiện hành. Tính đến thời điểm hết tháng 01 năm 2026, toàn hệ thống các cơ sở GDTX trên địa bàn thành phố có tổng số 80 cán bộ quản lý, gần 600 giáo viên và nhân viên đang làm việc, trong đó, tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy là 474 giáo viên cơ hữu chiếm khoảng 75 % tổng số, còn lại là giáo viên thỉnh giảng từ các trường phổ thông, trường cao đẳng, đại học, hoặc giáo viên hợp đồng ngắn hạn. Về trình độ chuyên môn, hầu hết giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định. Nhiều giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, tâm huyết với nghề, có khả năng thích ứng với đặc thù người học trong môi trường GDTX (có *Phụ biểu kèm theo*).

---

<sup>6</sup> TT GDTX Đất Cảng, TT GDTX Bách Nghệ, TT GDNN-GDTX Lương Khánh Thiện

<sup>7</sup> Gồm: trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật - Du lịch; TH, THCS&THPT Trí Đức; THPT Sao Đỏ

<sup>8</sup> cụ thể: Trung tâm GDTX Hải Phòng có 01 Giám đốc và 15 Điểm trường, 3 Phó Giám đốc và 26 Phó điểm trường; trung tâm GDTX - Ngoại ngữ, Tin học Hải Dương có 01 Giám đốc và 3 Phó Giám đốc; 12 Trung tâm GDNN-GDTX có 12 Giám đốc và 27 Phó Giám đốc.

Học kỳ I, năm học 2025-2026 vừa qua, Sở GDĐT đã tổ chức khảo sát, đánh giá về quy mô, đội ngũ và cơ sở vật chất đối các cơ sở GDTX công lập, để xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trung tâm GDTX và trung tâm GDNN-GDTX công lập trên địa bàn toàn thành phố; Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, trong đó tập trung hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực, một số phương pháp dạy học đặc thù của môn học để phát triển về phẩm chất và năng lực cho học viên GDTX; hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá học viên Chương trình GDTX; Hướng dẫn về công tác thiết lập, bảo quản, sắp xếp hồ sơ trung tâm. Ngoài ra, các trung tâm cũng chủ động tạo điều kiện cho giáo viên tự học, tham gia các khóa đào tạo trực tuyến, chia sẻ kinh nghiệm qua sinh hoạt chuyên môn theo cụm khối, liên trung tâm, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị; đầu tư kinh phí và các nguồn lực phục vụ giảng dạy, học tập: các trung tâm đã chủ động đề xuất với chính quyền để được trang bị, mua sắm bổ sung, phát triển thiết bị dạy học, thiết bị phòng máy tính, phòng tin, phòng văn thư và máy in phục vụ công tác chuyên môn; một số trung tâm hiện đã trang bị 100% ti vi, máy chiếu tại các lớp trước khi thực hiện chính quyền 2 cấp. Nguồn ngân sách chi thường xuyên và không thường xuyên trong năm học chủ yếu từ ngân sách, do các khoản thu hầu như không có.

Dù đã có nhiều cố gắng nhưng kinh phí ngân sách dành cho chi con người và chi thường xuyên các cơ sở GDTX công lập còn rất hạn chế, đặc biệt là trong giai đoạn chuyển đổi vừa thực hiện sáp nhập đồng thời với chính quyền 2 cấp và thay đổi cấp quản lý ngân sách.

## **2.2. Đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục đào tạo**

- Việc đổi mới công tác quản lý: với GDTX, công tác quản lý được phân cấp theo quy định. Hiện nay, Sở GDĐT đã thực hiện quản lý thông tin của 100% Trung tâm qua hình thức trực tuyến; các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX trực tiếp quản lý hồ sơ, học bạ của giáo viên, học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục; qua đó nhằm tăng quyền tự chủ của các đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu mỗi Trung tâm.

Năm học 2025 - 2026, Sở GDĐT tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành các hoạt động. Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai cập nhật, khai thác thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm hỗ trợ để tăng cường hiệu quả quản lý trong nhà trường. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường các giải pháp đổi mới quản lý nhà trường trong giai đoạn hiện nay như: Xây dựng kế

hoạch thực hiện Trung tâm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn kiến thức kỹ năng cơ bản của chương trình; chuẩn đánh giá, xếp loại học sinh; xây dựng tiêu chí đánh giá trường học thân thiện, học sinh tích cực.... Đến nay có 12 trung tâm đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Thông tư 42/2012/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; hướng dẫn của Bộ GDĐT tại văn bản số 5647/BGDĐT-QLCL ngày 27/10/2022 về thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục đối với trung tâm GDNN-GDTX<sup>9</sup>

- Việc thực hiện Chương trình giáo dục và đào tạo trong năm học: đối với chương trình GDTX cấp THCS, THPT trong học kỳ vừa qua, các trung tâm đã triển khai đầy đủ kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, đồng thời tích cực đổi mới nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù người học trong hệ GDTX. Các trung tâm tiếp tục triển khai nghiêm các văn bản quy định của Bộ GDĐT: Thông tư 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDNN-GDTX; Thông tư 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 về quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDTX; Thông tư 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 ban hành Chương trình GDTX cấp THPT; Thông tư số 36/2021 ngày 24/12/2021 ban hành Chương trình GDTX cấp THCS; Thông tư số 43/2021 ngày 30/12/2021 quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình cấp THCS và THPT...; các Công văn, hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đến thời điểm hiện tại, tổng số học viên của các trung tâm là 26.747 học viên. Các trung tâm đã thực hiện nghiêm việc tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục ngay từ đầu năm học. Các nhóm chuyên môn họp và xây dựng kế hoạch giáo dục trên cơ sở căn cứ các thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT; thực hiện xây dựng các tổ hợp môn học và chuyên đề học tập lựa chọn cho học viên lớp 10; dạy học đảm bảo đủ số tiết tối thiểu. Nội dung sinh hoạt chuyên môn đã được đổi mới, chú trọng vào việc đánh giá, rút kinh nghiệm các tiết dạy theo hướng đổi mới chủ động của học viên khối 10,11. Chú trọng dự giờ tại các lớp khối 10,11 theo chương trình GDPT 2018 và chuẩn bị các điều kiện cho học viên khối 12 trong học kỳ II và cho kỳ thi tốt nghiệp THPT; ghi, nhận xét sổ dự giờ theo hướng mới, hướng phân tích hoạt động học viên. Kết quả thực hiện đến cuối học kỳ, cơ bản 100% các bộ môn đều đảm bảo thực hiện theo đúng kế hoạch giáo dục đã xây dựng.

Sở GDĐT tổ chức Hội thảo ôn thi tốt nghiệp THPT (lần 1) từ 02 - 06/02/2026, nhằm giúp cán bộ quản lý và giáo viên dạy khối 12 ôn thi các nhóm bộ môn xây

---

<sup>9</sup> Trung tâm GDTX Hải Phòng và các cơ sở GDNN-GDTX An Lão, Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Kiến Thụy; TT GDNN-GDTX: Tứ Kỳ, Gia Lộc, Thanh Hà, Kinh Môn, Kim Môn, Kim Thành, Chí Linh, Nam Sách, Thanh Miện, Cẩm Giàng, Bình Giang



dựng được kế hoạch cụ thể và có giải pháp tại cơ quan đơn vị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục trong học kỳ II và ôn thi tốt nghiệp THPT.

Thực hiện công tác chuyển đổi số trong dạy học, hầu hết các trung tâm đã sử dụng bài giảng điện tử thông qua máy chiếu, tivi trong phòng học nhằm đổi mới phương pháp dạy học; hình ảnh, âm thanh sinh động tăng tính hứng thú cho học viên khi học bài; tăng cường sự tương tác giữa thầy cô và học viên; tạo hiệu quả trong mục tiêu phát triển năng lực, phẩm chất người học.

Việc thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học viên: được thực hiện đảm bảo theo hướng dẫn của Thông tư 43, việc xây dựng thư viện câu hỏi, bài tập phục vụ việc dạy học và kiểm tra đánh giá (theo Chương trình GDPT 2018) được triển khai thực hiện từ đầu năm học; lưu trữ thư viện câu hỏi, bài tập tại tổ chuyên môn GDTX.

\* Kết quả xếp loại học kỳ I, năm học 2025 – 2026 (*Có Phụ biểu kèm theo*):

+ Kết quả rèn luyện: 74,98% xếp loại tốt, 15,22% xếp loại khá, 2,92% đánh giá đạt và 0,64% bị đánh giá chưa đạt;

+ Kết quả học tập: 10,51% xếp loại tốt, 65,07% xếp loại khá, 19,40% đánh giá đạt và 3,90% bị đánh giá là chưa đạt;

- Bên cạnh đó, các trung tâm thực hiện tốt chức năng bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, nhân viên, người lao động theo nhu cầu tại địa phương; phối hợp với trung tâm Học tập cộng đồng xã, phường, đặc khu hiện nay thực hiện tương đối tốt công tác điều tra phổ cập, điều tra nhu cầu học tập; tham gia tuyên truyền, giáo dục người dân trên địa bàn thông qua chuyên đề, hội nghị tập huấn về pháp luật, nâng cao sức khỏe cộng đồng, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông....

- Công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát tổ chức hoạt động giáo dục: đối với GDTX hiện nay 100% các đơn vị đã thực hiện quản lý học bạ, sổ gọi tên ghi điểm trên cơ sở dữ liệu ngành. Một số trung tâm đã thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ chuyên môn trên phần mềm điện tử.

Sở GDĐT đã ban hành 5492/QĐ-SGDĐT ngày 12/8/202524 về việc thành lập đoàn kiểm tra, khảo sát về thực tế đội ngũ, cơ sở vật chất và việc thực hiện chương trình giáo dục, tồn tại và khó khăn của một số cơ sở GDTX, GDNN-GDTX nhằm đánh giá thực tế tình hình thực tế đơn vị sau sáp nhập tỉnh, đồng thời phục vụ cho công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDTX công lập. Qua kiểm tra thực tế, Đoàn kiểm tra cũng đã kịp thời tiếp nhận thông tin tổng thể chung, đồng thời góp ý, rút kinh nghiệm để các trung tâm thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn ngành học GDTX theo đúng quy định hiện hành.

### 2.3. Công tác liên kết đào tạo và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục nắm bắt nhu cầu của học viên, nhằm tạo điều kiện cho học viên có thể học song song văn hóa và nghề, rút ngắn thời gian và chi phí học tập. Các trung tâm thực hiện liên kết với các trường cao đẳng, trung cấp trong thành phố, liên kết mở các lớp đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của học sinh và thị trường lao động tại địa phương. Sở GDĐT tăng cường quản lý việc liên kết đào tạo tại các trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX<sup>10</sup>, theo đó, 100% Trung tâm liên kết với các trường cao đẳng, trung cấp<sup>11</sup> để tổ chức cho 98% học viên các khối tham gia 22 chương trình đào tạo trung cấp nghề: điện, công nghệ ô tô, công nghệ thông tin, kế toán, chế biến món ăn, kỹ thuật máy lạnh, điều hòa không khí... 12 trung tâm GDNN-GDTX tổ chức liên kết với các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn thành phố để tổ chức dạy chương trình THPT cho trên 4000 học viên của các trường trung cấp, cao đẳng<sup>12</sup>; phối kết hợp với đơn vị giáo dục trong và ngoài thành phố, bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học cho hàng nghìn lượt học viên.

### 2.4. Công tác tuyên truyền, giáo dục; phổ biến chỉ đạo thực hiện pháp luật tại cơ sở truyền thông nâng cao giá trị hình ảnh, thương hiệu của cơ sở đào tạo;

- Đối với GDTX: việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; phòng chống bạo lực học đường; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, tuyên truyền giáo dục pháp luật, đặc biệt là vấn đề tuyên truyền đảm bảo an toàn giao thông, được các nhà trường quan tâm thực hiện. Thực hiện Kế hoạch giáo dục tích hợp các nội dung như: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng chống ma túy trong trường học; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh..., được Trung tâm tổ chức định kỳ và đột xuất theo đề nghị của Đoàn thanh niên, trong các buổi chào cờ đầu tháng, sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề định kỳ, các tiết sinh hoạt lớp, các buổi tọa đàm chung do tổ chức đoàn, công an, các tổ chức ngoài Trung tâm thực hiện.

Trong năm học 2025 - 2026, các Trung tâm đã tiếp nhận nhiều học viên thuộc

<sup>10</sup> Công văn số 3043/SGDDĐT-GDTX&ĐH ngày 03/10/2024 Thông báo về việc dạy Chương trình GDTX cấp THPT kết hợp với dạy nghề tại các cơ sở GDTX năm học 2024-2025 năm học 2024 - 2025.

<sup>11</sup> Trường CD: Hàng hải, Du lịch Hải Phòng, Giao thông vận tải Trung ương 2, Kinh tế Công nghệ và thực phẩm, Công nghệ Kinh tế và Thủy sản, Công nghệ Bách Khoa HN, Du lịch và Công thương Hải Dương, Ngoại ngữ Công nghệ Hà Nội, ..., các trường trung cấp: Bách Khoa, Kỹ thuật và Nghiệp vụ HP, Nông nghiệp Thủy sản HP; Cộng đồng Hà Nội, Quốc tế Hà Nội ...

<sup>12</sup> Gồm: 7 trung tâm GDNN-GDTX khối quận thuộc Đông Hải Phòng và 05 TT thuộc Tây Hải Phòng.

các đội tuyển thể thao của tỉnh, thành phố và quốc gia về học tập kết hợp với luyện tập thể thao (các môn: đua thuyền, võ thuật...)<sup>13</sup>; đồng thời, một số học viên tham gia thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X đạt thành tích tốt.

## **B. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **I. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp**

#### **1. Về thuận lợi**

- Năm học 2025 - 2026, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về GDNN trên địa bàn thành phố được chuyển giao về Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tạo sự thống nhất, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục.

- Công tác GDNN thành phố tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Trung ương và thành phố, sự phối hợp của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, các cấp ủy, chính quyền trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện; tuyển sinh GDNN bước đầu thu hút được sự quan tâm của người học, nhất là đã tăng số lượng tuyển sinh học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học nghề trình độ trung cấp, liên thông lên cao đẳng. Đào tạo nghề nghiệp đã bước đầu thực hiện gắn kết với doanh nghiệp để đào tạo theo vị trí làm việc. Chất lượng đào tạo nghề từng bước được các doanh nghiệp ghi nhận, hàng năm cung cấp số lượng lớn lao động có kỹ năng nghề cho thị trường lao động nói chung, đáp ứng lao động phục vụ phát triển công nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Thành phố Hải Phòng tiếp tục thu hút được nhiều dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, có quy mô và nguồn vốn lớn của Nhật Bản, Hàn Quốc; Cơ cấu ngành nghề ở khu vực FDI cơ bản được đầu tư theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh nhằm phát triển Hải Phòng thành trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn; làm tăng tỷ trọng đầu tư vào dịch vụ và công nghiệp cũng như tác động hỗ trợ cho các ngành dịch vụ và công nghiệp hiện có của thành phố. Do đó, các lĩnh vực kinh tế quan trọng của thành phố hiện nay và trong thời gian tới đều yêu cầu lao động phải qua đào tạo mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Năng lực phục vụ công tác đào tạo của hầu hết các cơ sở GDNN đều được nâng lên; Tỷ lệ sinh viên, người học nghề sau khi tốt nghiệp được tuyển dụng làm việc tại địa phương hoặc được hỗ trợ vốn, tự tạo việc làm sau khi học nghề cao hơn trước. Ở một số nghề như các nghề: Hàn, Dịch vụ nhà hàng, Kỹ thuật chế biến món

---

<sup>13</sup> Trung tâm GDTX HP, cơ sở Thủy Nguyên, Ngô Quyền...

ăn, Điều khiển tàu biển, Vận hành và sửa chữa máy tàu biển, kỹ năng nghề của lao động đạt chuẩn quốc tế. Việc triển khai thực hiện xã hội hóa và đa dạng hóa loại hình đào tạo, chuyển đổi phương thức đào tạo đã mang lại kết quả trong việc hình thành và phát triển cơ sở GDNN có uy tín, có thương hiệu.

## **2. Khó khăn**

- Nhận thức của xã hội về GDNN chưa đầy đủ, người lao động chưa nhận thức đúng về lợi ích của học nghề; nhiều tổ chức, cá nhân đề cao tư tưởng bằng cấp, chưa chú trọng đến kỹ năng nghề nghiệp; có sự cạnh tranh quyết liệt trong thu hút sinh viên giữa các trường đại học và các trường nghề dẫn đến thu hút học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học các trình độ GDNN còn thấp so với mục tiêu về tỷ lệ phân luồng học GDNN.

- Hiện nay một số doanh nghiệp có nhu cầu tự tuyển dụng lao động kỹ thuật, lao động phổ thông, tự đào tạo người lao động theo công nghệ sản xuất, nhu cầu của doanh nghiệp theo từng giai đoạn; định hướng phát triển của doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp chưa tích cực hợp tác với cơ sở GDNN trong việc xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá kết quả học tập của người học, tiếp nhận HSSV thực tập tại doanh nghiệp.

- Bên cạnh một số ngành, nghề phổ biến, có nhu cầu cao trong xã hội, thuận lợi trong công tác tuyển sinh (dệt may, lắp ráp, chế biến...), một số lĩnh vực ngành, nghề tuyển sinh còn gặp nhiều khó khăn như du lịch, dịch vụ, xây dựng, công nghiệp nặng nhọc độc hại (Hàn, Cắt gọt kim loại, Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy...).

- Chất lượng đào tạo của các cơ sở GDNN mặc dù đã có chuyển biến song vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động về tay nghề và các kỹ năng mềm như tác phong công nghiệp, khả năng làm việc theo tổ, nhóm... Chưa thu hút được nhiều thành phần kinh tế tham gia vào công tác GDNN; ít dự án đầu tư cho GDNN bằng nguồn vốn nước ngoài. Việc hợp tác liên doanh, liên kết GDNN còn hạn chế; chưa có cơ sở GDNN có vốn đầu tư nước ngoài được thành lập, hoạt động trên địa bàn thành phố.

- Nguồn lực đầu tư cho GDNN còn hạn chế, các điều kiện phục vụ đào tạo chưa được đầu tư đồng bộ, nhất là những nghề trọng điểm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo; Các chính sách hỗ trợ, tăng cường công tác đào tạo nghề còn thiếu và chưa tạo được bước đột phá; Cơ chế tự chủ về tài chính nhất là chính sách về học phí còn rất nhiều bất cập. Nhằm thu hút tuyển sinh người học nghề, hầu hết các cơ sở đều thu học phí thấp hơn so với quy định, dẫn đến việc thu không đủ chi, nên chưa thể tích lũy để tái đầu tư phát triển, nâng cao khả năng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

## **II. Đối với lĩnh vực giáo dục thường xuyên**

### **1. Về thuận lợi**

- Trong năm học 2025 - 2026, các Trung tâm GDTX tiếp tục nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền, các ngành và Sở GDĐT thành phố. Hiện các trung tâm đã được chuyển về trực thuộc Sở GDĐT và được Sở cấp dự toán ngân sách để tổ chức hoạt động dạy học.

- Các Trung tâm đã phối hợp với các trường THCS làm tốt công tác phân luồng học sinh, kết hợp đa dạng hóa các loại nghề phổ thông, đổi mới hình thức tổ chức, giảng dạy để thu hút học sinh vì vậy năm học 2025 - 2026 số lượng học tiếp tục tăng so với năm học trước. Hầu hết, cán bộ, giáo viên, nhân viên trung tâm có phẩm chất chính trị tốt, có lối sống lành mạnh, nghiêm túc thực hiện mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các trung tâm đã khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, duy trì ổn định quy mô đào tạo.

- Tổ chức dạy học theo quy chế chuyên môn, khắc phục khó khăn về đội ngũ, cơ sở vật chất để hoàn thành kế hoạch dạy học năm học, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT năm nay cao hơn năm học trước.

### **2. Khó khăn, Hạn chế và nguyên nhân**

- Việc đáp ứng Chương trình GDPT 2018: để thực hiện chương trình GDPT 2018 so với chương trình GDTX cấp THPT trước đây, tổng số tiết học học bắt buộc/01 năm/01 lớp tăng hơn, cụ thể: Chương trình cũ 17 tiết/tuần, chương trình mới 22 tiết/tuần. Vì vậy, để đảm bảo đủ số tiết dạy theo quy định, các Trung tâm đã động viên đội ngũ giáo viên biên chế giảng dạy thêm giờ (hiện có nhiều giáo viên phải dạy thêm giờ gần gấp 2 lần số tiết theo quy định) và thuê giáo viên thỉnh giảng từ các trường THPT, cao đẳng, trung cấp. Kín phí chi trả thêm giờ cho giáo viên cơ hữu và giáo viên thỉnh giảng gặp nhiều khó khăn.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn thiếu, chưa đáp ứng được theo yêu cầu; hầu hết các trung tâm chưa có các khối phòng học hỗ trợ học tập, chưa có các phòng học bộ môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ.... Thiết bị dạy học còn cũ kỹ, lạc hậu, thiếu các thiết bị thí nghiệm, thực hành, thư viện digital, các phần mềm ứng dụng... Một số trung tâm cơ sở vật chất xuống cấp nghiêm trọng, đặc biệt sau ảnh hưởng của bão Yagi, đến nay việc khắc phục vẫn còn đang được thực hiện ở một số cơ sở, trong điều kiện kinh phí ngân sách cấp hạn hẹp.

- Đối với các cơ sở GDTX công lập thuộc thành phố Hải Phòng trước thời điểm sáp nhập tỉnh đã được sáp nhập vào Trung tâm GDTX Hải Phòng, dẫn đến quy mô quản lý của Trung tâm bị phình to, việc bộ máy lãnh đạo đông, quản lý nhiều cơ sở, có khoảng cách địa lý và số lượng cán bộ, giáo viên, học viên lớn của Trung tâm GDTX Hải Phòng sau sáp nhập tiếp tục là một trở ngại.

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hoá hạn chế nên chưa đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho giảng dạy, học tập.

## **C. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2025-2026**

### **I. Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:**

Tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Căn cứ các chỉ tiêu của Nghị quyết số 14-NQ/TU, các trường xây dựng lộ trình thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tập trung nhiệm vụ cụ thể năm 2026 gắn với thực hiện Chiến lược phát triển GDNN, chuyển đổi số trong GDNN thành phố;

2. Tham mưu trình hồ sơ Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới) giai đoạn 2026-2030 và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành;

3. Tổ chức triển khai thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật liên quan;

4. Tổ chức Hội thi thể dục thể thao; Hội thi quốc phòng an ninh thành phố năm 2026;

5. Tăng cường gắn kết với doanh nghiệp trong việc xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề, chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng thực tiễn, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên thực hành, thực tập tại cơ sở sản xuất và bảo đảm việc làm cho người học sau đào tạo; ký kết hợp đồng đào tạo mới, đào tạo lại cho người lao động trong doanh nghiệp; Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, chuyển đổi xanh trong chương trình đào tạo tại nhà trường.

6. Tổ chức Hội nghị tư vấn, hướng nghiệp, tuyển sinh GDDH, GDNN gắn với giải quyết việc làm năm 2026;

7. Tập trung đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác năm 2026.

8. Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng GDNN; công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật GDNN trên địa bàn thành phố.

9. Tiếp tục đẩy mạnh các hình thức hợp tác quốc tế thông qua liên kết đào tạo; trao đổi giảng viên, sinh viên; đổi mới chương trình theo các tiêu chuẩn quốc tế và tăng cường hợp tác với doanh nghiệp nước ngoài để thu hút vốn đầu tư

## **II. Đối với giáo dục thường xuyên:**

1. Tiếp tục hoàn thành việc tham mưu sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX nhằm đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy, tăng tính hiệu lực, hiệu quả; tập trung, nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của các Trung tâm theo hướng thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ: GDTX hướng nghiệp và dạy nghề, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng ngắn hạn...

2. Tổ chức dạy và học theo quy chế chuyên môn, bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND thành phố, Sở GDĐT; đổi mới phương pháp quản lý, dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của người học bám sát theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình GDTX cấp trung học phổ thông và Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24/12/2021 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình GDTX cấp trung học cơ sở (Chương trình GDPT 2018). Tham gia hiệu quả các kỳ thi do thành phố tổ chức

3. Tiếp tục tham mưu thành phố trong việc tuyển dụng giáo viên khối GDTX trong điều kiện sắp xếp lại, đồng thời đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018; từng bước tháo gỡ khó khăn về kinh phí chi trả thù giờ cho giáo viên biên chế và kinh phí hợp đồng cho giáo viên thỉnh giảng cũng như hỗ trợ kinh phí đối với giáo viên ôn tập thi tốt nghiệp trung học phổ thông cho học viên khối 12. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hình thức: tập huấn, dự giờ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, môn học; tổ chức hội thi giáo viên giỏi phù hợp với đặc thù của ngành GDTX.

4. Thực hiện đúng quy định của pháp luật và đảm bảo chất lượng trong liên kết đào tạo trình độ trung cấp nghề cho học viên trung tâm và dạy học chương trình giáo dục trung học phổ thông đối với học viên các cơ sở GDNN.

5. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình GDTX theo nhiệm vụ của địa phương; phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, đặc khu trong công tác dạy học xóa mù chữ; bồi dưỡng các chương trình GDTX, đáp ứng nhu cầu của nhân dân: rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình bồi dưỡng, học tập ngắn hạn được tổ chức hằng năm để cập nhật và xây dựng các chương trình học tập mới theo nhu cầu xã hội; tổ chức lớp phổ cập kỹ năng số theo Phong trào ‘Bình dân học vụ số’ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân; tăng cường mở các khóa bồi dưỡng ngắn hạn gắn với nhu cầu nhân lực; tăng cường hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tích hợp phát triển năng lực số cho người học trong các môn học một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế từng địa phương.

6. Chủ động tham mưu, tìm kiếm giải pháp nhằm nâng cao cơ sở vật chất phục vụ dạy học chương trình giáo dục phổ thông, từng bước đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dạy và học tại các trung tâm.

8. Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố, thực hiện các Quyết định của Chính phủ trong phát triển giáo dục theo hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Chú trọng làm tốt công tác hỗ trợ khởi nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh dựa trên khảo sát, đánh giá năng lực và nhu cầu của học viên.

9. Tích cực tuyên truyền pháp luật, phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn giao thông; xây dựng văn hóa học đường, môi trường học đường an toàn, lành mạnh cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Chú trọng tạo môi trường, phát hiện những học viên có năng khiếu về âm nhạc, mỹ thuật, thể dục thể thao.

10. Phối hợp UBND, chính quyền, đoàn thể tại địa phương, thực hiện hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; phòng trào “Cả nước chung tay xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”; các mô hình học tập “Công dân học tập”, “Đơn vị học tập”; Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện theo giai đoạn, nhằm triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ từ nay đến hết năm 2030 cùng việc tham mưu ban hành mới Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ, trên địa bàn thành phố (sau sáp nhập).



Trên đây là Báo cáo Sơ kết học kỳ I; triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng./.

***Nơi nhận:***

- Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND TP (để b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- TT GDTX HP, GDTX-NN, TH HD
- TT GDNN-GDTX;
- TC VHNN&DL, THPT Sao Đỏ;  
TH, THCS, THPT Trí Đức;
- Các trường TC, CĐ; TT GDNN;
- Lưu: VT, GDTX, GDNN&ĐH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Minh Tuấn**